

KIẾN THỨC ÔN TẬP KHỐI 12

TUẦN 17 (27/12 - 01/01)

Dàn ý cơ bản của một bài văn phân tích tác phẩm.

* Mở bài:

- Giới thiệu vài nét lớn về tác giả.
- Giới thiệu hoàn cảnh ra đời tác phẩm, xuất xứ tác phẩm.
- Giới thiệu luận đề cần giải quyết. (cần bám sát đề bài để giới thiệu luận đề cho rõ ràng, chính xác. Luận đề cần dẫn lại nguyên văn yêu cầu của đề).

* Thân bài:

- Nêu luận điểm 1 – luận cứ 1 – luận cứ 2,...
- Nêu luận điểm 2 – luận cứ 1 – luận cứ 2,...
- Nhận định chung: khắc sâu giá trị tư tưởng – chỉ ra thành công về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm (so sánh với các tác phẩm khác cùng thời) và nêu hạn chế của nó (nếu có).

* Kết bài:

- Khẳng định giá trị văn học của tác phẩm ở 2 mặt nội dung và nghệ thuật.

AI ĐÃ ĐẶT TÊN CHO DÒNG SÔNG?

– Hoàng Phủ Ngọc Tường -

I. ĐỌC - TÌM HIỂU CHUNG

1. Tác giả

-Hoàng Phủ Ngọc Tường là nhà văn chuyên về bút kí với lối hành văn hướng nội,

- Sáng tác của ông kết hợp nhuần nhuyễn giữa chất trí tuệ và tính trữ tình, giữa nghị luận sắc bén và tư duy đa chiều tổng hợp từ vốn kiến thức phong phú về triết học, văn hóa, lịch sử, địa lí...

2. Tác phẩm

- Bút kí “Ai đã đặt tên cho dòng sông?”, viết tại Huế vào tháng một năm 1981.

- Bút kí thể hiện vẻ đẹp của dòng sông Hương xứ Huế thơ mộng và bộc lộ một cái “tôi” Hoàng Phủ Ngọc Tường Qua đó nhà văn bộc lộ tấm lòng yêu nước, tinh thần dân tộc gắn liền với tình yêu thiên nhiên sâu sắc, với truyền thống văn hóa, lịch sử lâu đời của sông Hương xứ Huế.

II. ĐỌC - TÌM VĂN BẢN

1. Vẻ đẹp sông Hương ở cảnh sắc thiên nhiên nhìn từ góc độ địa lí

***Ở thượng nguồn**, sông Hương mang vẻ đẹp mạnh mẽ, dữ dội và hùng vĩ như “*một bản trường ca của rừng già*”. Có khi nó “*rầm rộ giữa bóng cây đại ngàn*”, lúc lại “*mãnh liệt qua những ghềnh thác*”, rồi “*cuộn xoáy như cơn lốc vào những đáy vực bí ẩn*” **Khi chảy qua giữa lòng Trường Sơn**, “*sông Hương đã sống một nửa cuộc đời mình như một cô gái Di-gan phóng khoáng và man dại*” Vẻ đẹp này của sông Hương đã được “*rừng già đã hun đúc cho nó một bản lĩnh gan dạ, một tâm hồn tự do và trong sáng*”. Sông Hương có lúc: “*dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên rừng*”. -> Với sự so sánh, nhân hóa, liên tưởng thú vị và độc đáo, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã nhìn sông Hương như một cô gái Huế sâu sắc, kín đáo mà giàu tâm trạng

***Ra khỏi rừng**, sông Hương mang “*sắc đẹp dịu dàng và trí tuệ*”, “*trở thành người mẹ phù sa của một vùng văn hóa, xứ sở*”. Sông Hương hình như không muốn bộc lộ công lao to lớn ấy. Nó âm thầm chảy và lặng lẽ cống hiến qua nhiều thế kỉ -> Chiều sâu vẻ đẹp và “*nhân cách*” của dòng sông.

* **Chảy về ngoại vi thành phố Huế**, sông Hương như “*người gái đẹp nằm ngủ mơ màng giữa cánh đồng Châu Hóa đầy hoa dại*” đang chờ người tình mong đợi đến đánh thức. Thủy trình của sông Hương như “*một cuộc tìm kiếm có ý thức*” người tình nhân đích thực. Dưới ngòi bút tài hoa, cùng với kiến thức về địa lí, năng lực quan sát và sự phong phú về ngôn từ và hình tượng sông Hương như một cô gái Huế dịu dàng, đầy nữ tính. Người con gái đẹp nằm ngủ mơ màng ấy được người tình đánh thức bỗng bừng lên sức sống mãnh liệt trong sự “*chuyển dòng liên tục*”, rồi “*vòng những khúc quanh đột ngột*”, “*uốn mình theo những đường cong thật mềm*”, “*vẽ một hình cung thật tròn*” rồi gợi cảm “*ôm lấy chân đồi Thiên Mụ*”, rồi lại “*đi trong dư vang của Trường Sơn*”, “*vượt qua lòng vực sâu*”, “*trôi đi giữa hai*

dãy đồi sừng sững như thành quách". Trước khi xuôi dần về Huế, sông *Hương* càng quyến rũ khi nó khoác lên mình những sắc màu tươi đẹp của Huế với vẻ đẹp biến ảo "*phản quang nhiều màu sắc của nền trời tây nam thành phố*", "*sớm xanh, trưa vàng, chiều tím*". Sông *Hương* "*trầm mặc*" khi lặng lẽ chảy dưới chân những rừng thông u tịch với những lăng mộ âm u mà kiêu hãnh của các vua chúa triều Nguyễn. Sông *Hương* lại mang trong mình vẻ đẹp của màu sắc "*triết lý*", "*cổ thi*" khi đi trong âm hưởng ngân nga của tiếng chuông chùa *Thiên Mụ*. Sông *Hương* dịu dàng ôm lấy chân đồi *Thiên Mụ*, "*mặt nước phẳng lặng*" như lắng lòng trước không gian vô thường, từ bi của Huế, phẳng lặng mãi đến tận lúc đi qua những "*xóm làng trung du bát ngát tiếng gà*". Sông *Hương* đột ngột "*vui tươi hẳn lên giữa những biển bãi xanh biếc của vùng ngoại ô Kim Long*". Nó chảy "*một nét thẳng thực yên tâm*" khi nhìn thấy "*chiếc cầu trắng của thành phố in ngần trên nền trời nhỏ nhắn như những vành trăng non*". Dòng sông đa cảm với bao nỗi niềm đã đánh thức bao vẻ đẹp tinh hoa, trở nên mềm mại dịu dàng như "*một tiếng "vâng" không nói ra của tình yêu*".

Sông Hương chảy giữa lòng thành phố Huế, được Hoàng Phủ Ngọc Tường cảm nhận bằng kênh âm nhạc, "*như một điệu slow tình cảm*" sâu lắng, trữ tình. Đặc trưng của *Hương Giang*: lưu tốc không nhanh, dòng chảy chậm, điệu chảy lững lờ. Nhà văn lí giải bằng trái tim: sông *Hương* chảy chậm, điệu chảy lững lờ vì nó quá yêu thành phố của mình nên "*ngập ngừng như muốn đi muốn ở*", "*vấn vương một nỗi lòng*". Ở góc độ âm nhạc, nhà văn còn gọi sông *Hương* là người tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya. Sông *Hương* còn là "*người tình dịu dàng và chung thủy*". Khi rời khỏi kinh thành, sông *Hương* chệch về hướng bắc, nó khoác lên mình chiếc áo màu mơ màng trong sương khói rồi lưu luyến ôm lấy đảo *Cồn Hến*, chảy giữa màu xanh biếc của những vườn cau ngoại ô. Thế nhưng, quá nặng tình với Huế, dòng sông đâu dễ bỏ đi nhẹ nhàng. Nó "*sực nhớ*", "*rời đột ngột đổi dòng*" trở lại thành phố lần cuối "*vấn vương*", thậm chí có chút "*lẳng lơ kín đáo*" của người tình thủy chung. Nhà văn hình dung sông *Hương* như nàng *Kiều* trở lại tìm *Kim Trọng* để nói một lời thề trước khi đi xa.

2. Nhìn từ góc độ văn hóa, con sông Hương có quan hệ mật thiết, gắn với nền âm nhạc cổ điển Huế. Trong khoảnh khắc, *sông Hương đã trở thành “một người tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya”*. “*Toàn bộ nền âm nhạc cổ điển Huế đã được sinh thành trên mặt nước của dòng sông này, trong một khoang thuyền nào đó, giữa tiếng nước rơi bán âm của những mái chèo khuya*”. Sông Hương còn là nguồn cảm hứng sáng tác “Truyện Kiều” của Nguyễn Du đã diễn tả điệu “*Tứ đại cảnh*” của Huế qua tiếng đàn của Kiều “*trong như tiếng hạc bay qua – đục như tiếng suối mới sa nửa vời*”. Tác giả cho rằng có một dòng thi ca về sông Hương, một dòng sông không lặp lại mình trong cảm hứng của các thi sĩ: “Dòng sông trắng - lá cây xanh” trong thơ Tản Đà, là vẻ đẹp hùng tráng đầy khí phách “*như kiếm dựng trời xanh*” trong thơ Cao Bá Quát, là nỗi quan hoài vạn cổ “*chiều trời bảng lảng bóng hoàng hôn*” trong thơ Bà Huyện Thanh Quan, là vẻ đẹp rất Kiều nhưng lại mang sức mạnh phục sinh của tâm hồn trong thơ Tố Hữu với bài “*Tiếng hát sông Hương*” “*Trên dòng Hương Giang – Em buông mái chèo*”. Sông Hương đã hút hồn bao thi sĩ bởi nó là dòng sông gợi cảm đầy chất thi ca.

3. Nhìn vẻ đẹp sông Hương từ góc độ lịch sử, tác giả thấy dòng sông ghi dấu từng thời kì lịch sử oanh liệt, đã sống với những thế kỉ vinh quang của nó. Sông Hương từng là dòng sông bảo vệ “*biên thùy xa xôi của đất nước các vua Hùng*”, “*trong sách địa dư của Nguyễn Trãi nó mang tên là Linh Giang, dòng sông viễn châu đã chiến đấu oanh liệt bảo vệ biên giới phía nam của Tổ quốc Đại Việt*”; sông Hương từng soi bóng xuống kinh thành Phú Xuân của người anh hùng Nguyễn Huệ ở thế kỉ mười tám; từng chứng kiến những cuộc khởi nghĩa bi tráng của thế kỉ mười chín; rồi Cách mạng tháng Tám với những chiến công rung chuyển; cùng cố vũ nồng nhiệt trong chiến dịch Mậu Thân 1968. Sông Hương đã ghi một “*nét son*” trong lịch sử của dân tộc. Nó đã trở thành áng “*sử thi viết giữa màu cỏ lá xanh biếc*”. Chính điều đó đã làm sông Hương không bao giờ tự lặp lại mình trong cảm hứng của các thi sĩ.

III. TỔNG KẾT

1. Nghệ thuật: *Ngòi bút tài hoa, cùng với kiến thức về địa lí, năng lực quan sát và sự phong phú về ngôn từ và hình tượng, ngôn ngữ giàu chất thơ kết hợp các biện pháp tu từ: so sánh, nhân hóa, liên tưởng thú vị và độc đáo...*

2. Nội dung: Nhà văn đã tái hiện vẻ đẹp, chất thơ của Huế tập trung ở dòng sông Hương. Qua bài kí nổi bật lên hình tượng cái tôi của Hoàng Phủ Ngọc Tường. Đó là một cái tôi tài hoa, uyên bác, giàu tình cảm và trí tưởng tượng lãng mạn, say mê cái đẹp của một tâm hồn nghệ sĩ tinh tế với sự hiểu biết phong phú về lịch sử, địa lí, văn hóa, nghệ thuật, với tình cảm vô cùng tha thiết đối với Huế.

MỘT SỐ DẠNG ĐỀ CƠ BẢN:

Đề 1: Cảm nhận về đẹp hình tượng sông Hương trong đoạn trích trên. Từ đó, bình luận ngắn về cái “tôi” tài hoa, uyên bác của Hoàng Phủ Ngọc Tường.

“Từ đây, như đã tìm đúng đường về, sông Hương vui tươi hẳn lên giữa những bãi bãi xanh biếc của vùng ngoại ô Kim Long, kéo một nét thẳng thực yên tâm theo hướng tây nam – đông bắc, phía đó, nơi cuối đường, nó đã nhìn thấy chiếc cầu trắng của thành phố in ngần trên nền trời, nhỏ nhắn như những vành trăng non. Giáp mặt thành phố ở Cồn Giã Viên, sông Hương uốn một cánh cung rất nhẹ sang đến Cồn Hén; đường cong ấy làm cho dòng sông mềm hẳn đi, như một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu. Và như vậy, giống như sông Xen của Pa-ri, sông Đa-nuýp của Bu-đa-pét, sông Hương nằm ngay giữa lòng thành phố yêu quý của mình; Huế trong tổng thể vẫn giữ nguyên dạng một đô thị cổ, trải dọc hai bờ sông. Đầu và cuối ngõ thành phố, những nhánh sông đào mang nước sông Hương tỏa đi khắp phố phường với những cây đa, cây cừa cổ thụ tỏa vầng lá u sầm xuống xóm thuyền xúm xít; từ những nơi ấy, vẫn lập lòe trong đêm sương những ánh lửa thuyền chài của một linh hồn mô tê xưa cũ mà không một thành phố hiện đại nào còn nhìn thấy được. Những chi lưu ấy, cùng với hai hòn đảo nhỏ trên sông đã làm giảm hẳn lưu tốc của dòng nước, khiến cho sông Hương khi đi qua thành phố đã trôi đi chậm, thực chậm, cơ hồ chỉ còn là một mặt hồ yên tĩnh. Tôi đã đến Lê-nin-grat, có lúc đứng nhìn sông Nê-va cuốn trôi những đám băng lô xô, nhấp nháy trăm màu dưới ánh sáng mặt trời mùa xuân, mỗi phiến băng chở một con hải âu nghịch ngợm đứng co lên một chân, thích thú với chiếc thuyền xinh đẹp của chúng và đoàn tàu tốc hành

lạ lùng ấy với những hành khách tí hon của nó băng băng lướt qua trước cung điện Pê-téc-bua cũ để ra bể Ban-tích. [...] Hai nghìn năm trước, có một người Hi Lạp tên là Hê-ra-clít, đã khóc suốt đời vì những dòng sông trôi đi qua nhanh, thế vậy! Lúc ấy, tôi nhớ lại con sông Hương của tôi, chợt thấy quý điệu chảy lững lờ của nó khi ngang qua thành phố... Đây là điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế, có thể cảm nhận được bằng thị giác qua trăm nghìn ánh hoa đăng bồng bênh vào những đêm hội rằm tháng Bảy từ điện Hòn Chén trôi về, qua Huế bỗng ngập ngừng như muốn đi muốn ở, chao nhẹ trên mặt nước như những ván vương của một nỗi lòng.

(Trích *Ai đã đặt tên cho dòng sông?*, Hoàng Phủ Ngọc Tường, Ngữ văn 12, Tập một, Nxb Giáo dục Việt Nam, tr.199-200, 2014).

Đề 2: Trong bài bút kí “Ai đã đặt tên cho dòng sông?”, tác giả Hoàng Phủ Ngọc Tường đã nhiều lần ví von vẻ đẹp sông Hương:

Lúc ở thượng nguồn: “Giữa lòng Trường Sơn, sông Hương đã sống một nửa cuộc đời của mình như một cô gái Di-gan phóng khoáng và man dại. Rừng già đã hun đúc cho nó một bản lĩnh gan dạ, một tâm hồn tự do và trong sáng. Nhưng chính rừng già nơi đây, với cấu trúc đặc biệt có thể lý giải được về mặt khoa học, đã chế ngự sức mạnh bản năng ở người con gái của mình để khi ra khỏi rừng, sông Hương nhanh chóng mang một sắc đẹp dịu dàng và trí tuệ, trở thành người mẹ phù sa của một vùng văn hóa xứ sở.”

Khi về ngoại vi thành phố Huế: “Phải nhiều thế kỉ qua đi, người tình mong đợi mới đến đánh thức người gái đẹp ngủ mơ màng giữa cánh đồng Châu Hóa đầy hoa dại. Nhưng ngay từ đầu vừa ra khỏi vùng núi, sông Hương đã chuyển dòng một cách liên tục, vòng giữa khúc quanh đột ngột, uốn mình theo những đường cong thật mềm, như một cuộc tìm kiếm có ý thức để đi tới gặp thành phố tương lai của nó.”

Và khi tạm biệt kinh thành Huế: sông Hương “như sực nhớ ra một điều gì chưa kịp nói, nó đột ngột đổi dòng, rẽ ngoặt sang hướng đông tây để gặp lại thành phố lần cuối ở góc thị trấn Bao Vinh xưa cổ. Đối với Huế, nơi đây chính là chỗ chia tay đôi xa ngoài mười dặm trường đình. Riêng với sông Hương, vốn đang xuôi chảy giữa cánh đồng phù sa êm ái của nó, khúc quanh này thực bất ngờ biết bao. Có một cái gì rất lạ với tự nhiên và rất giống với con người ở đây; và để nhân cách hóa nó

lên, tôi gọi đấy là nổi vương vấn, cả một chút lẳng lơ kín đáo của tình yêu. Và giống như nàng Kiều trong đêm tình tự, ở ngã rẽ này, sông Hương đã chí tình trở lại tìm Kim Trọng của nó, để nói một lời thề trước khi về biển cả...”

(Hoàng Phủ Ngọc Tường, *Ngữ văn 12*, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015, tr198-201)

Phân tích vẻ đẹp hình tượng sông Hương trong những lần miêu tả trên, từ đó làm nổi bật nét tài hoa trong phong cách kí Hoàng Phủ Ngọc Tường.

---Hết---